

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 16 /2023/HS-ST

Ngày 16- 02 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Hồng Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đăng Thiện

Ông Nguyễn Văn Sâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tinh - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90 /2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023;

Đối với bị cáo: Họ và tên: Lê Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04 tháng 3 năm 1983, tại xã Th, huyện Th, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Nơi ĐKKHTT: Thôn T, xã Th, huyện Th, tỉnh T; Nơi ở hiện tại: Thôn T, xã Th, huyện Th, tỉnh T; Bố đẻ: Lê Văn Len; Sinh năm: 1949; Mẹ đẻ: Hoàng Thị Ty; Sinh năm: 1951; Hiện cư trú tại Thôn T, xã Th, huyện Th, tỉnh T; Gia đình có ba anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Lê Thị H, Sinh năm: 1990 (đã ly hôn);

Hiện kinh doanh cầm đồ tại Thôn T, xã Th, huyện Th, tỉnh T.

Con có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án:

- Ngày 10/3/2015, H bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T xử phạt 50 tháng tù về tội Mối giới mại dâm theo Bản án số 44/2015/HS-ST. Ngày 27/7/2015, H thi hành xong phần án phí, hình phạt bổ sung.

- Ngày 27/7/2016, H bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T tuyên phạt 24 tháng tù về tội Môi giới mại dâm với tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo bản án số 152/2016/HSST. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 44/2015/HS-ST ngày 10/3/2015 buộc Lê Văn H phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn 72 tháng 12 ngày. Ngày 13/9/2020, H thi hành xong án phạt tù. Ngày 07/11/2016, H thi hành xong phần án phí, hình phạt bổ sung.

Tiền sự: Ngày 22/02/2022, H bị Công an huyện T, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty. Ngày 22/03/2022, H đã nộp phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh T; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Cao P, sinh năm 1981; vắng mặt.

2. Anh Hoàng H T, sinh năm 1991; vắng mặt

Đều trú tại: Thôn V, xã X, huyện T, tỉnh T;

- Người chứng kiến:

Anh Lê Ngọc Qu, sinh năm 1976; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn N, xã X, huyện T, tỉnh T;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: thôn T, xã X, huyện T, T; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ 30 Pt ngày 30/7/2022, Tổ công tác công an xã X, huyện T, tỉnh T phối hợp với Đội CSĐT tội phạm về ma Ty Công an huyện T làm nhiệm vụ tại đường đê Sông Chu thuộc địa phận thôn N, xã X, huyện T, tỉnh T phát hiện Hoàng Cao P, sinh năm 1981 và Hoàng H T, sinh năm 1991, đều trú tại thôn V, xã X, huyện T có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong Ti quần bên trái Hoàng Cao P đang mặc có 01 gói nilon màu hồng, bên trong là lớp giấy màu xanh lá cây, trong cùng là chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. P khai nhận P là người nghiện ma Ty, ngày 30/7/2022 P đã

dùng số điện thoại số 0859 600 334 gọi điện vào số 0978 324 789 cho Lê Văn H kinh doanh cầm đồ ở xã Th, huyện Th hỏi mua ma Ty, H đồng ý và đã bán cho P số ma Ty trên với giá 500.000 đồng, P mua ma Ty về mục đích để sử dụng. Cơ quan điều tra đã lập biên bản vụ việc niêm phong số ma Ty thu giữ trong phong bì ký hiệu M. Quá trình tiến hành xác minh đến khoảng 12 giờ ngày 31/7/2022, Lê Văn H đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T xin đầu thú, khai nhận là đã bán ma Ty cho P vào ngày 30/7/2022 và giao nộp: 01 điện thoại di động Oppo F9 màu xanh đen, gắn thẻ sim số 0978 324 789; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 màu đen đã qua sử dụng, gắn thẻ sim số 0984 754 990; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển kiểm soát 36B5-568.87, trong cốp không có gì.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn H thu giữ:

- 01 gói giấy có in hình Doremon bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục thu được ở nóc tủ quần áo gần cửa ra vào phòng khách;

- 01 gói giấy nilong màu vàng bên trong có 01 gói giấy có in chữ số 20 màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn;

- 01 gói giấy nilong màu đỏ bên trong có một gói giấy màu trắng có in chữ số 19 màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn;

- 01 gói giấy ni long màu đỏ bên trong có 01 gói giấy màu trắng có in chữ số 22 màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn;

03 gói nilon trên đều được thu giữ trên nóc kệ tủ bát, đĩa khu vực bếp cũ.

- 01 gói nilon màu vàng bên trong chứa 01 gói giấy dạng tờ lịch bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, được thu giữ ở vị trí cạnh bàn thờ ông địa sát với tường nhà tại phòng khách.

- 01 thẻ nhớ đầu camera nhãn hiệu Yoosee 32 GB màu trắng đen.

- 01 căn cước công dân mang tên Lê Văn H, sinh năm 1983, trú tại Th, Th, tỉnh T.

Tất cả các gói giấy, gói nilon có chứa chất bột màu dạng ngà dạng cục vụn nêu trên được niêm phong trong phong bì niêm phong ký hiệu M1.

- 01 cân tiểu ly màu đen nhãn hiệu Pocker Scale, đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra H khai nhận: Bản thân H thấy việc bán ma Ty kiếm được nhiều tiền nên đã tìm mua ma Ty về dùng cân tiểu ly chia nhỏ bán lại kiếm lời. Khoảng 17 giờ ngày 30/7/2022, khi H đang ở nhà thì có P là người nghiện ma Ty đến tìm H hỏi mua ma Ty, H đồng ý bán và bán cho P một gói ma Ty với giá 500.000 đồng, số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết. Sau đó H nghe được thông tin về việc P bị bắt nên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T xin đầu thú để hưởng sự kHn hồng.

Nguồn gốc số ma Ty H bán cho P và số ma Ty Cơ quan CSĐT thu giữ tại nhà H, H khai nhận là ngày 27/7/2022, H mua từ Nguyễn Thăng Ng (sinh năm 1985, trú tại thôn 2, xã Thiệu Lý, huyện Th, tỉnh T) và Đoàn Thế H (sinh năm 1987, trú tại phường Đ, thành phố T, tỉnh T). Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nH không có kết quả.

Làm việc với Cơ quan điều tra chị Lê Thị H khai báo: Chị là vợ Lê Văn H, vợ chồng đã ly hôn tuy nhiên vẫn sống chung với nhau như vợ chồng. Quá trình chung sống chị đăng ký kinh doanh dịch vụ cầm đồ tên cửa hàng là “H H” ở thôn T, xã Th, huyện Th. Ngày 31/7/2022, H mượn 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B6-56 887 là xe do anh Hoàng Đình Thuận (sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã Th, huyện Th) cầm cố tại cửa hàng nói là đi việc, sau đó công an đến khám xét thu giữ ma Ty H cất giấu. Việc H bán ma Ty chị H không biết. Chiếc điện thoại Cơ quan điều tra thu giữ của H nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh đen, đã qua sử dụng, gắn thẻ sim 0978 324 789, là điện thoại của chị H thỉnh thoảng H vẫn dùng, chị H không biết việc H dùng điện thoại của chị để liên lạc bán ma Ty.

Ngày 01/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 196 trưng cầu giám định số vật chứng đã thu giữ và niêm phong có phải là ma Ty không, tên loại chất ma Ty là gì, khối lượng bao nhiêu. Tại Bản kết luận giám định số 2681/KL-KTHS ngày 08/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma Ty, có tổng khối lượng 0,033g (không thấy không ba gam), loại Heroine;

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục đứng trong 05 (năm) gói giấy của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma Ty, có tổng khối lượng 11,111g (Mười một phẩy một một một gam), loại Heroine.

* Các đồ vật, tài liệu thu giữ và vật chứng của vụ án:

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển kiểm soát 36B5-568.87; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh đen, đã qua sử dụng, gắn thẻ sim 0978 324 789; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5, màu đen, đã qua sử dụng, gắn thẻ sim 0984 754 990; 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Yoosee 32 GB, màu trắng đen; 01 căn cước công dân mang tên Lê Văn H, sn 1983, trú tại Th, Th, tỉnh T, xác định không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại chị Lê Thị H ngày 09/12/2022.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstei izi 112 màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, gắn thẻ sim 0859 600 334 thu giữ của Hoàng Cao P; 01 phong bì niêm phong mẫu vật bên trong chứa 10,102g (Mười phẩy một không hai gam) loại Heroine còn lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T, Trần Thị TH, Trịnh Hữu H và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T; 01 cân tiểu ly màu đen nhãn hiệu Pocker Scale đã qua sử dụng đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội: “ Mua bán trái phép chất ma Ty” theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Lê Văn H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến gì về Kết luận giám định.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn H, phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma Ty” theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Đề nghị áp dụng: điểm i, q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 8 năm 9 tháng đến 9 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H;

Về vật chứng đề nghị: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố

tụng hình sự; điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 10,102g (mười phẩy một linh hai) gam Heroin (mẫu vật còn lại sau giám định); 01 chiếc cân tiểu ly nhãn hiệu “ Pocker Scale” đã qua sử dụng.

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu “ Masstel izi 112” màu đen, số imei1: 355767047366765, số imei 2: 355767047366773, gắn thẻ sim số 0859.600.334, điện thoại đã qua sử dụng.

- Truy thu số tiền 500.000 đồng do Lê Văn H phạm tội mà có sung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt, hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 30/7/2022, tại thôn T, xã Th, huyện Th, tỉnh T, Lê Văn H có hành vi bán 0,033g (không phẩy không ba gam) ma Ty, loại Heroine cho Hoàng Cao P lấy 500.000 đồng và tàng trữ 11,111g (Mười một phẩy một một một gam) ma Ty, loại Heroin với mục đích để bán kiếm lời. Heroine là chất ma Ty nằm trong danh mục IA, số thứ tự 09 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Hành vi đó của Lê Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma Ty. Bị cáo H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm

hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, nên hành vi của H đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma Ty. Do tổng khối lượng ma Ty H bán và tàng trữ để bán là 11,144g (Mười một phẩy một bốn bốn gam) Heroine; H đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi lần này của H là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma Ty" theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma Ty, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây nên tâm lý Hng mang, bất bình trong nhân dân. Ma Ty không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập... ; mà còn là điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS (một hiểm họa toàn cầu chưa có thuốc chữa). Tội phạm về ma Ty là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự. Vì vậy cần phải xử lý vụ án nghiêm minh mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lê Văn H có nhân thân xấu, cụ thể bị cáo có 02 tiền án về tội Môi giới mại dâm, bị cáo đã chấp hành án nH chưa được xóa án tích và 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty, bị cáo đã chấp hành việc nộp phạt. Bị cáo đang ở độ tuổi lao động, nH không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà sống buông thả dẫn đến phạm tội; nên cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt nghiêm minh, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và ra đầu thú, Bị cáo có mẹ đẻ bà Hoàng Thị Ty được Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì theo Quyết định số 219-KT/HĐBT ngày 12/8/1985. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự kHn hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng xã hội.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: cần thiết phải xử phạt bị cáo Lê Văn H bằng hình phạt tù như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đảm bảo được tính giáo dục, răn đe và

phòng ngừa tội phạm. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo H không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với số tiền 500.000 đồng Lê Văn H có được khi bán ma Ty cho Hoàng Cao P, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết, đó là tiền do phạm tội mà có cần truy thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về vật chứng vụ án:

Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 10,102g (mười phẩy một không hai)g heroin (mẫu vật còn lại sau giám định) là vật cấm lưu hành, tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc cân tiểu ly nhãn hiệu “Pocker Scale” đã qua sử dụng.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu “Masstel izi 112” màu đen, số imei1: 355767047366765, số imei 2: 355767047366773, điện thoại gắn thẻ sim số 0859.600.334, điện thoại đã qua sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

[9] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

Đối với Hoàng Cao P là đối tượng nghiện ma Ty, tàng trữ 0,033g Heroine mua của Lê Văn H nhằm mục đích sử dụng, P chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma Ty cũng chưa bị kết án về các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật hình sự chưa được xóa án tích nên hành vi tàng trữ ma Ty lần này của P chưa cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã xử lý hành chính là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng H T chở P đi mua ma Ty nH T không biết việc P đi mua ma Ty; chị Lê Thị H cho H mượn điện thoại nH không biết việc H dùng điện thoại liên lạc bán ma Ty nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Thăng Ng và Đoàn Thế H quá trình điều tra không có đủ căn cứ chứng minh việc Ngọc và Huy bán ma Ty cho H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i, q khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H, phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma Ty”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 8 (tám) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ bao gói niêm phong và 10,102 (mười phẩy một không hai)gam Heroin (là mẫu vật còn lại sau giám định); 01 chiếc cân tiểu ly nhãn hiệu “ Pocker Scale” đã qua sử dụng.

Tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu “ Masstel izi 112” màu đen, số imei1: 355767047366765, số imei 2: 355767047366773, điện thoại gắn thẻ sim số 0859.600.334, điện thoại đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 19 ngày 11/01/2023.

Truy thu số tiền 500.000 đồng của bị cáo Lê Văn H sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Hồng Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Bá Mạnh

Trịnh Trung Tuyển

Cao Hồng Đức